

CÔNG TY TNHH TM&DV TNT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM&DV TNT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNT VIETNAM TRADING & SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TNT VIETNAM TM&DV CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109472949

3. Ngày thành lập: 25/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

650A, Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969232997

Fax:

Email: tntvietnam2020@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản (doanh nghiệp hoạt động khi có đủ điều kiện theo pháp luật)	2011
2.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất hương các loại...	2029
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649(Chính)

7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
8.	Bán buôn tổng hợp	4690
9.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
12.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
13.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
20.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
21.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784

22.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
24.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
30.	Dịch vụ đóng gói	8292
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.	7912
34.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
36.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
37.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh chi tiết: sản xuất mỹ phẩm (doanh nghiệp hoạt động khi có đủ điều kiện theo pháp luật)	2023

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 25/12/2020 đến ngày 24/01/2021

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
Số giấy chứng thực cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THANH SƠN Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *12/11/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *001084019092*
Ngày cấp: *28/11/2018* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *41A ngõ Lương Sĩ A, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *41A ngõ Lương Sĩ A, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội